

DUYỆT CỦA BGH
Ngày.... tháng năm.....

TUẦN 2

Ngày soạn: 16/08/2016

Ngày dạy : 05 /09/2016 Thứ hai ngày 05 tháng 09 năm 2016

Tiết 1:

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tiết 2 +3

PHÂN MÔN: TẬP ĐỌC

BÀI: PHÂN THƯỞNG

I. Mục tiêu

- Hiểu ngắn nghỉ hoi sau các dấu chấm, dấu phẩy , giữa các cụm từ.
- Hiểu ND : Câu chuyện đề cao lòng tốt và khuyến khích HS làm việc tốt. (trả lời được các CH 1, 2, 4)

HS Trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS Khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4 trong SGK

* Các KNS cơ bản được giáo dục:

- Xác định giá trị
- Thể hiện sự cảm thông
- GD lòng nhân ái của con người với con người.

II. Chuẩn bị

- GV: SGK + tranh
- HS: SGK

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1 <u>Ôn định lốp.</u></p> <p>2. <u>Bài cũ :Bài</u> <u>Tư thuật</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS đọc thuộc lòng bài thơ. Trả lời câu hỏi. Giáo viên nhận xét <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p>Giới thiệu: giáo viên giới thiệu trực tiếp</p> <p>Hoạt động 1:Luyện đọc</p> <p>Mục tiêu: Luyện đọc kết hợp với giải nghĩa từ</p> <p>Cách tiến hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu đoạn toàn bài. - GV gọi HS đọc <p>- Nêu các từ cần luyện đọc.</p> <p>- Nêu các từ khó hiểu.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Luyện đọc câu + Treo bảng phụ <p>- Chú ý 1 số câu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Na chỉ buồn là/ dù đã rất có gắng hoc/ em vẫn xếp hạng thấp trong lớp. + Một buổi sáng,/ vào giờ ra chơi,/ các bạn trong lớp/ túm tụm ở một góc sân bàn bạc điêu gi/ có vẻ bí mật lắm + Đây là phần thường/ cả lớp để nghỉ tặng bạn Na. <p>- Chỉ định 1 số HS đọc.</p> <p>- Tổ chức cho HS đọc nhóm và góp ý cho nhau về cách đọc.</p> <p>- GV theo dõi hướng dẫn các nhóm làm việc.</p> <p>Hoạt động 2:Tìm hiểu bài</p> <p>Mục tiêu: Hiểu được ý của bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS nêu: <p>Học sinh nêu</p> <p>HS xem tranh .</p> <p>Học sinh đọc thầm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS khá đọc - HS đọc đoạn 1 - Quen, tuyệt, bàn tán, xếp hạng, sáng kiến - Bí mật, sáng kiến, lặng lẽ ,sẽ, vỗ tay, khăn - HS đọc từng câu đến hết đoạn <ul style="list-style-type: none"> - Đọc nhấn giọng đúng. - HS đọc - Từng nhóm đọc

<p><i>Cách tiến hành.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đặt câu hỏi : <ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện này nói về ai? + Bạn ấy có đức tính gì? + CH1: Hãy kể những việc làm tốt của Na? + CH2: Theo em điều bí mật được các bạn Na bàn bạc là gì? - GV chốt: Giúp HS nhận ra và đưa ra nhận xét khái quát. + CH3: Em có nghĩ rằng Na xứng đáng có được thưởng không? + Giúp HS khẳng định Na xứng đáng được thưởng vì có tấm lòng tốt rất đáng quý. Trong trường học phần thưởng có nhiều loại. Thưởng cho HSG, thưởng cho HS có đạo đức tốt, thưởng cho HS tích cực tham gia lao động, văn nghệ. + CH4: Khi Na được thưởng những ai vui mừng? Vui mừng ntn? - GV cho HS xét, bổ sung - GV nhận xét chốt lại. <p><i>Hoạt động 3: Luyện đọc lại</i></p> <p><i>Mục tiêu: Đọc thể hiện cảm xúc</i></p> <p><i>Cách tiến hành.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giọng điệu. <ul style="list-style-type: none"> + 2 câu đầu: Giọng thông thả + Lời cô giáo: Hào hứng, trùm mền. + 4 câu cuối: Cảm động - GV đọc mẫu cả đoạn. - Lưu ý về giọng điệu. - GV uốn nắn cách đọc cho HS. <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc toàn bài. <p><i>GDKNS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Em học điều gì ở bạn Na? + Em thấy việc làm của cô giáo và các bạn có tác dụng gì? - Luyện đọc thêm bài ở nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời + Nói về 1 bạn HS tên Na + Tốt bụng, hay giúp đỡ bạn bè + HS nêu những việc làm tốt của Na + Đề nghị cô giáo thưởng cho Na vì lòng tốt của Na đối với mọi người. - Na sẵn sàng giúp bạn, sẵn sàng san sẻ của mình cho bạn. - Na xứng đáng được thưởng, vì em là một cô bé tốt bụng, long tốt rất đáng quý. <p><i>Mẹ Na lặng lẽ....</i></p> <ul style="list-style-type: none"> HS đọc bài - HS phát biểu - Na xứng đáng được vì người tốt cần được thưởng. - Na xứng đáng được thưởng vì cần khuyến khích lòng tốt. <p><i>Học sinh đọc.</i></p> <p><i>Học sinh nêu.</i></p>
--	---

- Nhận xét tiết học.	
----------------------	--

Tiết 4
MÔN: TOÁN
BÀI: LUYÊN TẬP

I. Mục tiêu

- Biết quan hệ giữa dm và cm để viết đo có đơn vị là cm thành dm và ngược lại trong những trường hợp đơn giản.
- Nhận biết được độ dài đè - xi - mét thước thẳng.
- Biết ước lượng độ dài trong trường hợp đơn giản.
- Vẽ được đoạn thẳng có độ dài 1 dm.
- Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2, bài 3 (cột 1, 2), bài 4.

HS Trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS Khá, giỏi, làm được các bài 1, bài 2, bài 3 (cột 1, 2), bài 4.

II. Chuẩn bị

- GV: Thước thẳng có chia rõ các vạch theo cm, dm.
- HS: Vở bài tập, bảng con.

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp.</u></p> <p>2. <u>Bài cũ:</u> Đè-xi-met</p> <p>-Giáo viên nhận xét</p> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu ngắn gọn tên bài rồi ghi đầu bài lên bảng. <p>Hoạt động 1: Thực hành</p> <p>Mục tiêu: Nhận biết độ dài 1 dm. Quan hệ giữa dm và cm</p> <p>Cách tiến hành.</p> <p><u>Bài 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tự làm phần a vào Vở bài tập - GV yêu cầu HS lấy thước kẻ và dùng phán vạch vào điểm có độ dài 1 dm trên thước 	<p>Hát</p> <p>a) $1 \text{ dm} + 1 \text{ dm} = 2 \text{ dm}$ $3 \text{ dm} + 2 \text{ dm} = 5 \text{ dm}$ $8 \text{ dm} + 2 \text{ dm} = 10 \text{ dm}$</p> <p>Thước có chia vạch dm, cm.</p> <p><u>Bài 1:</u></p> <p>a) HS viết: $10\text{cm} = 1\text{dm}$, $1\text{dm} = 10\text{cm}$</p> <p>b) Thao tác theo yêu cầu.</p>

- Cho HS vẽ đoạn thẳng AB dài 1 dm vào bảng con
- Yêu cầu HS nêu cách vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 1 dm

Bài 2:

- Yêu cầu HS tìm trên thước vạch chỉ 2 dm và dùng phấn đánh dấu
- GV hỏi: 2 đêximet bằng bao nhiêu xăngtimet? (Yêu cầu HS nhìn lên thước và trả lời)
- Yêu cầu HS viết kết quả vào Vở bài tập

Bài 3:

- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?
- Muốn làm đúng phải làm gì?
- Lưu ý cho HS có thể nhìn vạch trên thước kẻ để đổi cho chính xác
- Có thể nói cho HS “mẹo” đổi: Khi muốn đổi dm ra cm ta thêm vào sau số đo dm 1 chữ số 0 và khi đổi từ cm ra dm ta bỏ đi ở sau số đo cm 1 chữ số 0 sẽ được ngay kết quả.
- Gọi HS đọc chữa bài sau đó nhận xét

Bài 4:

- Yêu cầu HS đọc đề bài
- Hướng dẫn tập ước lượng và thực hành sử dụng đơn vị đo đêximet trong thực tế.
- Yêu cầu 1 HS chữa bài.
- GV nhận xét.

4. Củng cố – Dẫn dò

- Cả lớp chỉ vào vạch vừa vạch được đọc to: 1 đêximet.

c) HS vẽ sau đó đổi bảng để kiểm tra bài của nhau.

- Chấm điểm A trên bảng, đặt thước sao cho vạch 0 trùng với điểm A. Tìm độ dài 1 dm trên thước sau đó chấm điểm B trùng với điểm trên thước chỉ độ dài 1dm. Nối AB.

- HS thao tác, 2 HS ngồi cạnh nhau kiểm tra cho nhau.

Bài 2:

- a) HS vạch trên thước
- b) $2 \text{ dm} = 20 \text{ cm}$.

Bài 3:

- Điền số thích hợp vào chỗ chấm.
- a) $1\text{dm} = 10\text{cm}$ $3\text{dm} = 30\text{cm}$
 $2\text{dm} = 20\text{cm}$ $5\text{dm} = 50\text{cm}$
- b) $30\text{cm} = 3\text{dm}$ $60\text{cm} = 6\text{dm}$

Bài 4:

- Điền cm hoặc dm vào chỗ chấm thích hợp.
- Độ dài bút chì là 16cm
- Độ dài một gang tay là của mẹ là 2dm
- Độ dài bước chân của Khoa là 30cm
- Bé Phuong cao 12dm

Học sinh thực hành.

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS thực hành đo chiều quyển vở, quyển sách.... - Nhận xét tiết học. - Dặn dò HS ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. 	
--	--

Tiết 5

MÔN : ĐÀO ĐỨC

Bài : HỌC TẬP SINH HOẠT ĐÚNG GIỜ (Tiết 2)

I. Mục tiêu

- Nêu được một số biểu hiện của học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Nêu được lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Biết cùng cha mẹ lập thời gian biểu hàng ngày của bản thân .
- Thực hiện theo thời gian biểu.
- Lập được thời gian hàng ngày phù hợp với bản thân.

* Các KNS cơ bản được giáo dục:

- Kỹ năng quản lý thời gian để học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Kỹ năng lập kế hoạch để học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Kỹ năng tư duy phê phán, đánh giá hành vi sinh hoạt, học tập đúng giờ và chưa đúng giờ.

- HS có thói quen học tập, sinh hoạt đúng giờ

HS Trung bình, yếu Biết cùng cha mẹ lập thời gian biểu hàng ngày của bản thân
HS Khá, giỏi, Biết tự lập thời gian biểu hàng ngày của bản thân

II. Chuẩn bị

- GV: Các phục trang cho hình ảnh và trống.Phiếu giao việc
- HS: Vở bài tập.

III. Các hoạt động

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp.</u></p> <p>2. <u>Bài cũ:</u> Học tập, sinh hoạt đúng giờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 HS đọc ghi nhớ - Trong học tập, sinh hoạt điều làm đúng giờ có lợi ntn? - GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p>-GV giới thiệu bài.</p> <p style="text-align: center;"><i>Hoạt động 1:</i></p> <p style="text-align: center;">Thảo luận về thời gian biểu</p> <p>Mục tiêu: HS được bày tỏ ý kiến lớp về việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS nêu</p>

<p><i>Cách tiến hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS để thời gian biểu đã chuẩn bị lên bàn và trao đổi với bạn ngồi bên cạnh. <p>- GV kết luận: Thời gian biểu nên phù hợp với hoàn cảnh gia đình và khả năng bản thân từng em. Thực hiện thời gian biểu giúp các em làm việc chính xác và khoa học.</p> <p><i>Hoạt động 2:Hành động cân làm</i></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Tự nhận biết thêm về lợi ích và biết cách thực hiện học tập và sinh hoạt đúng giờ.</p> <p><i>Cách tiến hành:</i> Nhóm thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm bài 2, 3 trang 5 SGK - Chia nhóm, <p>giao nhiệm vụ cho nhóm tự ghi việc cần làm và so sánh kết quả ghi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho đại diện nhóm trình bày. - GV kết luận: việc học tập, sinh hoạt đúng giờ giúp ta học có kết quả, thoải mái. Nó rất cần. <p><i>Hoạt động 3:Hoạt cảnh “Đi học đúng giờ”</i></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Sắp xếp lại tình huống hợp lý</p> <p><i>Cách tiến hành:</i> Sắm vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kịch bản - Mẹ (gọi) đến giờ dậy rồi, dậy đi con! - Hùng (ngáy ngủ) con buồn ngủ quá! Cho con ngủ thêm tí nữa! - Mẹ: Nhanh lên con, kéo muộn bây giờ. - Hùng: (vươn vai rồi nhìn đồng hồ hốt hoảng) ôi! Con muộn mất rồi! - Hùng vội vàng dậy, đeo cặp sách đi học. Gần đến cửa lớp thì tiếng trống: tùng! tùng! tùng! - Hùng (giơ tay) lại muộn học rồi! - GV giới thiệu hoạt cảnh. - Cho HS thảo luận. <p>+ Tại sao Hùng đi học muộn?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét về mức độ hợp lý của thời gian biểu. - 1 số cặp HS trình bày trước lớp về kết quả thảo luận. <p>- DDDH: Phiếu giao việc</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận - Đại diện nhóm trình bày. Cả lớp tranh luận <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS sắm vai theo kịch bản - HS diễn <ul style="list-style-type: none"> - Vì Hùng ngủ nướng - Hùng thức khuya nên sáng chưa muộn dậy.
--	--